1. Tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội ở việt nam:

Chủ nghĩa xã hội xuất phát từ quy luật vận động, phát triển khách quan của lịch sử loài người

Chủ nghĩa xã hội ra đời dưới sự tàn bạo của chủ nghĩa tư bản

Dưới góc độ giải phóng: độc lập dân tộc mới là cấp độ đầu tiên, đi lên chủ nghĩa xã hội mới thực sự là con đường giải phóng giai cấp, giải phóng con người

HCM đã kế thừa tư tưởng cách mạng không ngừng của chủ nghĩa mác-lênin để luận chứng toàn diện khả năng đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chủ nghĩa tư bản của nước ta

Tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội ở nước ta xuất phát từ sự tương quan so sánh lực lượng giữa 2 giai cấp tư sản và vô sản trong cách mạng giải phóng dân tộc

1. Đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội:
2. Đó là 1 chế độ dân chủ, do nhân dân là chủ, làm chủ mọi quyền hành, mọi lực lượng đều ở nơi dân, có nhà nước của dân, do dân, vì dân, dựa trên khối đại đoàn kết toàn dân.
3. Chủ nghĩa xã hội có nền kinh tế phát triển cao, dân giàu nước mạnh, khoa học kĩ thuật hiện đại, tiên tiến
4. Chế độ CNXH là chế độ ko còn áp bức, bóc lột, bất công dựa trên chế độ sở hữu về tư liệu sản xuất và phân phối theo lao động
5. Chủ nghĩa xã hội là chủ nghĩa phát triển cao về văn hóa, đạo đức, có hệ thống quan hệ xã hội dân chủ
6. Chủ nghĩa xã hội là công trình tập thể của nhân dân, do nhân dân tự xây dựng lấy dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản, hiện thân đỉnh cao của tiến trình tiến hóa nhân loại
7. Chủ nghĩa xã hội là chế độ có quan hệ hữu nghị, hợp tác hòa bình với nhân dân của tất cả các nước trên thế giới
8. Động lực, trở lực của chủ nghĩa xã hội

* Động lực:

Các nguồn lực như nguồn lực về vốn, khoa học kĩ thuật, con người,…. Trong đó, con người là nguồn lực bao trùm, quyết định, quan trọng nhất bao gồm sức lao động và trí tuệ con người. tất cả đều phải thông qua con người, đây là nguồn lực vô hạn, trí tuệ con người càng khai thác càng tăng trưởng

Chú trọng các nguồn ngoại lực: hợp tác, đặc biệt các nước xã hội chủ nghĩa anh em, tranh thủ sự ủng hộ của nhân loại tiến bộ, các thành tựu của cách mạng khoa học kĩ thuật

* Trở lực:

Thứ nhất: chủ nghĩa cá nhân, căn bệnh gốc, kẻ thù hung bạo nhất của chủ nghĩa xã hội

Thứ hai: giặc nội xâm, tham nhũng, quan liêu, lãng phí

Thứ ba: tệ chia rẽ, bè phái, gây mất đoàn kết, làm suy giảm uy tín sức mạng của đảng, của cách mạng

Thứ 4: là tệ chủ quan, bảo thủ, lười biếng, không chịu học tập lí luận, tiếp thu cái mới

1. Bản chất thời kì quá độ:

* Cải biến từ một nước có nền sản xuất nhỏ lạc hậu thành nền sản xuất lớn chủ nghĩa xã hội
* Đó cũng là quá trình đấu tranh trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội
* Nhằm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở việt nam

1. Đặc điểm thời kì quá độ: đặc điểm to nhất của thời kì quá độ là từ một nước lạc hậu, nhỏ bé tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội mà ko kinh qua chủ nghĩa tư bản. đây là đặc điểm cơ bản nhất, bao trùm nhất,… trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta
2. Tính chất thời kì quá độ: khó khăn và phức tạp, vì nước ta xuất phát điểm là một nước lạc hậu, thấp kém, nhân dân không có kinh nghiệm xây dựng một xã hội mới, luôn gặp phải sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước
3. Nhiệm vụ thời kì quá độ:

* xây dựng nền tảng vật chất, kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội. xây dựng tiền đề kinh tế, chính trị, văn hóa, tư tưởng cho chủ nghĩa xã hội.
* kết hợp cải tạo xã hội cũ xây dựng xã hội mới trong đó xây dựng là chủ yếu và lâu dài

1. Các nhân tố đảm bảo thẳng lợi cho nhiệm vụ:

* Giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng
* Nâng cao vai trò quản lí của nhà nước
* Phát huy tính cực chủ động của các tổ chức quần chúng, tổ chức chính trị xã hội
* Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ tài và đức, đáp ứng nhu cầu sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa

1. Vì sao HCM lấy nông nghiệp là mặt trận hàng đầu: vì nước ta có thiên thời ( khí hậu, đất đại ) và nhân hòa (lực lượng nông lao động nông nghiệp), HCM đã từng nói: muốn phát triển công nghiệp, phát triển kinh tế nói chung phải lấy phát triển nông nghiệp làm gốc, làm chính
2. Các bước đi trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội:

* Bước 1: phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu
* Bước 2: phát triển tiểu công nghiệp, công nghiệp nhẹ
* Bước 3: phát triển công nghiệp nặng

1. Các nguyên tắc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ:

* Quán triệt nguyên lí của chủ nghĩa mác – lênin, học tập kinh nghiệm của các nước, nhưng không được giáo điều, máy móc. Phải giữ vững độc lập dân tộc, tự chủ, tự cường
* Căn cứ vào thực tế, đặc điểm dân tộc, khả năng và nhu cầu của nhân dân rồi mới đưa ra các bước đi phù hợp

1. Phương pháp xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ:

* Kết hợp cải tạo xã hội và xây dựng trong đó xây dựng là chủ yếu và lâu dài
* Thực hiện đường lối phát triển kinh tế hài hòa, đảm bảo các thành phần kinh tế, thành phần xã hội có điều kiện phát triển-
* Phương thức chủ yếu để xây dựng chủ nghĩa xã hội là: đem tài dân, sức dân, của dân mà làm lợi cho dân, là chủ nghĩa xã hội nhân dân, không phải chủ nghĩa xã hội Nhà nước
* Coi trọng vai trò quyết định của biện pháp tổ chức thực hiện và phát huy nỗ lực chủ quan trong việc thự hiện kế hoạch kinh tế xã hội

1. Những luận điểm của HCM về ĐCS VN:

* Đảng cộng sản là nhân tố quyết định hàng đầu đưa CMVN đến thắng lợi
* Xuất phát từ những quan điểm của chủ nghĩa MLN và truyền thống dân tộc, sức mạnh của quần chúng nhân dân được phát huy thành 1 lực lượng to lớn khi được giác ngộ, được tổ chức, được lãnh đạo theo đường lối đúng đắn
* Người khẳng định CM phải có ĐCS để trong thì tổ chức vận động quần chúng nhân dân, ngoài thì liên lạc đến các dân tộc chịu áp bức, bóc lột, CMVS ở mọi nơi. Đảng có vững thì cách mệnh mới thành công
* Đảng CS là chính đảng của giai cấp công nhân, là tổ chức tiên phong, là bộ tham mưu của giai cấp vô sản, của nhân dân lao động và của cả dân tộc.